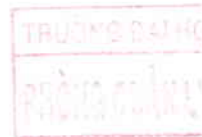


Cần Thơ, ngày 02 tháng 03 năm 2013

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**
(do Cán bộ thực hiện)



Tên đề tài, mã số: Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05

1. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
Đơn vị (Khoa/Viện): Khoa Khoa Học Tự Nhiên
2. Quyết định thành lập Hội đồng: Số 634/QĐ-ĐHCT ngày 04 tháng 02 năm 2013
3. Ngày họp: 02/03/2013
4. Địa điểm: Bộ môn Sinh Học – Khoa Khoa Học tự Nhiên
5. Thành viên Hội đồng: Tổng số: 05 có mặt: 05 vắng mặt: 0
6. Khách mời dự:
7. Tổng số điểm: 440
8. Tổng số đầu điểm: 5
9. Điểm trung bình ban đầu: 88
10. Tổng số đầu điểm: 5 trong đó: + hợp lệ: 5 ; + không hợp lệ: 0
11. Tổng số điểm hợp lệ: 440
12. Điểm trung bình cuối cùng: 88
13. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng:

- Các giá trị khoa học và ứng dụng:

* Giá trị khoa học:

Các dạng hình thái lá thích nghi ở vùng khô hạn ở ĐBSCL dưới hệ thống và minh họa bằng hình thái giải phẫu

* Giá trị ứng dụng:

Là bộ sưu tập tốt dùng trong giảng dạy thực vật es bản và đa dạng sinh học ở vùng khô hạn của ĐBSCL

- Hiệu quả nghiên cứu:

*** Về giáo dục và đào tạo:**

Góp phần phục vụ cho giảng dạy cơ bản về thực vật và đa dạng sinh học bằng cách hình ảnh minh họa về hình thái giải phẫu của lá ở vùng khô hạn. Nâng cao năng lực của người nghiên cứu.

*** Về kinh tế - xã hội:**

Xây dựng các tiêu chí nhận biết về thích nghi của lá với điều kiện khô hạn từ đó có thể giúp đánh giá về vấn đề môi trường.

*** Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng:**

Bổ sung cho giáo trình Đa dạng sinh học & Thực vật học.

- Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:

Kiểm tra lại một số lỗi in ấn, lỗi chính tả, nhiều hình ảnh thiếu thiếu do, bổ sung các hình vẽ thật, chỉnh sửa một số lỗi do cách dùng từ chưa chính xác.

- Kiến nghị về khả năng áp dụng, chuyển giao kết quả nghiên cứu, địa chỉ ứng dụng:

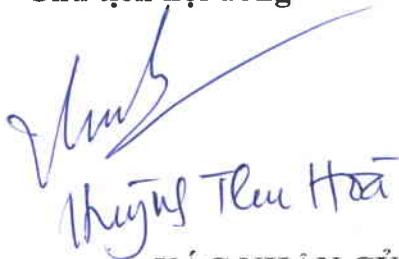
- Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:

14. Xếp loại: Tốt


Ghi chú:

- Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm
- Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch >15 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.

Chủ tịch hội đồng


Nguyễn Thanh Hòa

Thư ký


Nguyễn Thị Phi Oanh

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC



PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ tên thành viên hội đồng:Huỳnh Thanh Hoa.....
2. Tên đề tài, mã số: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012 - 05**
3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
4. Ngày họp: 02/03/2013
5. Địa điểm: Bộ môn Sinh Học – Khoa Khoa Học Tự Nhiên
6. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 634/QĐ-ĐHCT ngày 04 tháng 02 năm 2013)
7. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	60	
	Mục tiêu	15	15
	Nội dung	15	15
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	10	10
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với thuyết minh)	5	5
	Sản phẩm khoa học: chỉ tính điểm khi có bài báo đăng trên tạp chí khoa học có mã số ISSN, hoặc bài kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo có Nhà Xuất Bản, bài báo được xác nhận đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập cũng được tính điểm, phải có minh chứng bài báo hoặc giấy xác nhận cho Hội đồng. (cho điểm 0 trong trường hợp không có bài báo)	5	0
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) chỉ tính điểm khi học viên đã bảo vệ luận văn tốt nghiệp thành công và có minh chứng cho Hội đồng (cho điểm 0 trong trường hợp không có sản phẩm đào tạo)	5	5
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị), báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	5	5
2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	10	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	5	5
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	5	5
3	Hiệu quả nghiên cứu	25	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ,	10	10

	phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	8
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	5	5
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	5
	Cộng	100	88

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày 22 tháng 7 năm 2017
Thành viên hội đồng


 Huỳnh Thanh Hòa

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(Do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): **Nguyễn Thị Kim Huê**
2. Mã số, tên đề tài: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long. T2012-05**
3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
4. Ngày họp: 02/03/2013
5. Địa điểm: Bộ môn Sinh học, Khoa Khoa Học Tự Nhiên
6. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 634/QĐ-ĐHCT, ngày 04 tháng 02 năm 2013)
7. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	50	
	Mục tiêu	5	4
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	15	15
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (<i>cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với hợp đồng</i>)	10	0
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học (<i>cho điểm 0 trong trường hợp chưa có bài báo khoa học được công bố theo đăng ký trong thuyết minh đề tài hoặc chưa được xác nhận bài báo đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập</i>).	10	10
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) <i>cho điểm 0 trong trường hợp chưa có sản phẩm đào tạo theo đăng ký trong thuyết minh đề tài</i>	10	10
2	Giá trị khoa học (<i>khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới</i>)	15	12
3	Giá trị ứng dụng (<i>khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...</i>)	10	8
4	Hiệu quả nghiên cứu	20	20
	Về giáo dục và đào tạo (<i>dem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...</i>)	10	10

	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	10
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	5
	Cộng	100	84

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Tốt: 86-100 điểm; Khá: 71-85 điểm;
Đạt: 50-70 điểm; Không đạt: < 50 điểm

8. Ý kiến và kiến nghị khác:

Cần Thơ, ngày 02 tháng 03 năm 2013
Thành viên hội đồng



Nguyễn Thị Kim Huê

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ tên thành viên hội đồng: NGUYỄN...BẢO...TÂN.....
2. Tên đề tài, mã số: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012 - 05**
3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
4. Ngày họp: 02/03/2013
5. Địa điểm: Bộ môn Sinh Học – Khoa Khoa Học Tự Nhiên
6. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 634/QĐ-ĐHCT ngày 04 tháng 02 năm 2013)
7. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	60	
	Mục tiêu	15	15
	Nội dung	15	15
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	10	10
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với thuyết minh)	5	0
	Sản phẩm khoa học: chỉ tính điểm khi có bài báo đăng trên tạp chí khoa học có mã số ISSN, hoặc bài kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo có Nhà Xuất Bản, bài báo được xác nhận đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập cũng được tính điểm, phải có minh chứng bài báo hoặc giấy xác nhận cho Hội đồng. (cho điểm 0 trong trường hợp không có bài báo)	5	5
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) chỉ tính điểm khi học viên đã bảo vệ luận văn tốt nghiệp thành công và có minh chứng cho Hội đồng (cho điểm 0 trong trường hợp không có sản phẩm đào tạo)	5	5
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị), báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	5	5
2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	10	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	5	5
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	5	5
3	Hiệu quả nghiên cứu	25	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ,	10	10

	phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	10
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	5	0
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	5
	Cộng	100	90

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác: *không*

Cần Thơ, ngày ..02.. tháng ..03.. năm 2013

Thành viên hội đồng

Tom
Nguyễn Tấn

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ tên thành viên hội đồng: Bùi Tấn Anh
2. Tên đề tài, mã số: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012 - 05**
3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
4. Ngày họp: 02/03/2013
5. Địa điểm: Bộ môn Sinh Học – Khoa Khoa Học Tự Nhiên
6. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 634/QĐ-ĐHCT ngày 04 tháng 02 năm 2013)
7. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	60	
	Mục tiêu	15	15
	Nội dung	15	10
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	10	10
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với thuyết minh)	5	0
	Sản phẩm khoa học: chỉ tính điểm khi có bài báo đăng trên tạp chí khoa học có mã số ISSN, hoặc bài kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo có Nhà Xuất Bản, bài báo được xác nhận đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập cũng được tính điểm, phải có minh chứng bài báo hoặc giấy xác nhận cho Hội đồng. (cho điểm 0 trong trường hợp không có bài báo)	5	5
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) chỉ tính điểm khi học viên đã bảo vệ luận văn tốt nghiệp thành công và có minh chứng cho Hội đồng (cho điểm 0 trong trường hợp không có sản phẩm đào tạo)	5	5
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị), báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	5	5
2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	10	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	5	5
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	5	5
3	Hiệu quả nghiên cứu	25	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ,	10	10

	phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	10
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	5	5
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	5
	Cộng	100	90

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:.....


.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày...02...tháng 03 năm 2013

Thành viên hội đồng


Bùi Tấn Anh

PHIẾU ĐÁNH GIÁ NGHIỆM THU
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ tên thành viên hội đồng:*Nguyễn Thị Phi Khanh*.....
2. Tên đề tài, mã số: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012 - 05**
3. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
4. Ngày họp: 02/03/2013
5. Địa điểm: Bộ môn Sinh Học – Khoa Khoa Học Tự Nhiên
6. Quyết định thành lập hội đồng: (Số: 634/QĐ-ĐHCT ngày 04 tháng 02 năm 2013)
7. Đánh giá của thành viên hội đồng:

TT	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Điểm đánh giá
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	60	
	Mục tiêu	15	15
	Nội dung	15	15
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	10	10
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài (<i>cho điểm 0 trong trường hợp đề tài nghiệm thu trễ hạn so với thuyết minh</i>)	5	0
	Sản phẩm khoa học: chỉ tính điểm khi có bài báo đăng trên tạp chí khoa học có mã số ISSN, hoặc bài kỷ yếu Hội nghị/Hội thảo có Nhà Xuất Bản, bài báo được xác nhận đang được chỉnh sửa và sẽ được đăng trên Tạp chí của Hội đồng biên tập cũng được tính điểm, phải có minh chứng bài báo hoặc giấy xác nhận cho Hội đồng. (<i>cho điểm 0 trong trường hợp không có bài báo</i>)	5	0
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh) chỉ tính điểm khi học viên đã bảo vệ luận văn tốt nghiệp thành công và có minh chứng cho Hội đồng (<i>cho điểm 0 trong trường hợp không có sản phẩm đào tạo</i>)	5	5
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (<i>mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị</i>), báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	5	5
2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	10	
	Giá trị khoa học (<i>khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới</i>)	5	5
	Giá trị ứng dụng (<i>khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...</i>)	5	5
3	Hiệu quả nghiên cứu	25	
	Về giáo dục và đào tạo (<i>đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ,</i>	10	10

	phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)		
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	10	10
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	5	3
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	5	5
	Cộng	100	88

Ghi chú: Xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng): Xuất sắc: 95-100 điểm; Tốt: 85-94 điểm; Khá: 70-84 điểm; Đạt: 50-69 điểm; Không đạt: < 50 điểm

10. Ý kiến và kiến nghị khác:.....

.....

.....

.....

Cần Thơ, ngày 02...tháng 08 năm 2013.

Thành viên hội đồng

phat

Nguyễn Thị Phi Oanh

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng):Huỳnh Thu Hoa.....
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ:Liên hiệp các Hội KH KT TPCT.....

3. Tên đề tài, mã số: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05**

4. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong

5. Nội dung đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Ko ràng và cụ thể
	Nội dung	Phù hợp với mục tiêu của đề tài.
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	Phương pháp NC phù hợp, phạm vi nghiên cứu hợp lý.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	thực hiện đúng (theo giờ hạn)
	Sản phẩm khoa học (bài báo khoa học)	Có bài báo
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	góp phần đào tạo học viên cao học và sinh viên.
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị) báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	Bộ sưu tập hình ảnh và cấu trúc hình vi lá cây thực vật có mạch.

2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Có nhiều giá trị (phát hiện mới)
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	Ứng dụng trong giảng dạy và bảo vệ môi trường.
3	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Đem lại tri thức mới và nâng cao năng lực NC cho những người tham gia.
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Có thể áp dụng tập bảo vệ môi trường.
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	Tốt
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...)	Tốt

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:


- Kết quả của đề tài:

Tốt

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

Cần Thơ, ngày... tháng... năm 2013

Thành viên hội đồng


Huỳnh Tấn Hòa

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Bùi Tấn Anh
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Bộ môn Sinh học Khoa Khoa học Tự nhiên
Trường Đại học Cần Thơ
3. Tên đề tài, mã số: Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05
4. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
5. Nội dung đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	<u>Hoàn thành so với mục tiêu ban đầu đề ra.</u>
	Nội dung	<u>Đảm bảo so với đăng ký.</u>
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	<u>Các phương pháp nghiên cứu cơ bản về phân loại & mô học thực vật.</u>
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	<u>Chậm hơn đăng ký. Đã gần hạn.</u>
	Sản phẩm khoa học (bài báo khoa học)	<u>Đang chờ phản biện.</u>
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	<u>- 2 học viên Cao học - LVTV - 2 sinh viên đại học - LVTV</u>
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị) báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	<u>- Bộ sưu tập hình thái giải phẫu lá</u>

2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Phát hiện các cấu trúc thực nghiệm với điều kiện khắt khe của lá thực vật bậc cao.
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	Bổ sung tập hình ảnh các đặc điểm thực nghiệm của lá.
3	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Nâng cao năng lực nghiên cứu của người tham gia
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Xây dựng các tiêu chí giúp nhận biết sự thực nghiệm với điều kiện khắt khe của lá.
	Phương thức chuyên gia kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	Bổ sung cho giáo trình Đa dạng sinh học và Thực vật học
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...)	Đạt yêu cầu.

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Đạt yêu cầu so với đề xuất.

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

Cần Thơ, ngày 02..tháng 03 năm 2013

Thành viên hội đồng


Bùi Tấn Anh

**NIHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**
(Do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): **Nguyễn Thị Kim Huê**
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Bộ môn Sinh học – Khoa Khoa Học Tự Nhiên
3. Mã số, tên đề tài: **Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05**
4. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
5. Nội dung đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Chưa bố trí thí nghiệm theo dõi sự biến đổi của lá để cho thấy sự thích nghi trong điều kiện khô hạn như đã đề ra trong thuyết minh.
	Nội dung, phương pháp và phạm vi nghiên cứu	+ Phương pháp phù hợp + Phạm vi nghiên cứu thiết thực, đáp ứng được các mục tiêu đề ra.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Chưa đúng tiến độ như đã đăng ký trong thuyết minh.
	Sản phẩm khoa học: Bài báo khoa học	1 bài báo khoa học
	Sản phẩm đào tạo: Có kết hợp đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	- Hỗ trợ 2 sinh viên Đại học và 2 học viên Cao học thực hiện luận văn tốt nghiệp
2	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	- Thực hiện được bộ sưu tập hình ảnh về hình thái và cấu trúc giải phẫu của một số loài đại diện để cho thấy sự thích nghi của lá.
3	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; quy trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	- Bộ sưu tập hình ảnh hình thái lá và cấu trúc giải phẫu lá cung cấp thêm tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu tiếp theo.
4	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ,	- Đề tài cung cấp nhiều kiến thức hữu ích về sự thích nghi ở vùng khô hạn. - Góp phần làm công cụ, phương tiện trong giảng dạy và nâng cao năng lực nghiên cứu cho những người

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
	phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	thực hiện sau này.
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	<ul style="list-style-type: none"> - Việc xây dựng bộ hình ảnh về hình thái, giải phẫu lá và đưa ra các tiêu chí nhận diện cây khô hạn giúp giảm phần chi phí điều tra và khảo sát trước khi chọn lọc loài thực vật trồng ở các vùng khô hạn. - Cung cấp tư liệu cho việc dạy và học, góp phần giảm nhẹ chi phí thu mẫu.
5	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...).	Đạt yêu cầu.
	Cộng	

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài: *Tốt, đạt so với mục tiêu*
- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:
 - + Cần chỉnh sửa một số lỗi in ấn, chính tả; sắp xếp ý cho mạch lạc ở một số đoạn.
 - + Thực hiện bố trí thí nghiệm theo dõi sự biến đổi của lá để cho thấy sự thích nghi trong điều kiện khô hạn như đã đề ra trong thuyết minh.

Cần Thơ, ngày 02 tháng 03 năm 2013

Thành viên hội đồng



Nguyễn Thị Kim Huê

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): NGUYỄN BẢO TẤN
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Khoa NN & SHƯỞ

3. Tên đề tài, mã số: Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05
4. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
5. Nội dung đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Tài giả đã hoàn thành ba mục tiêu đã đăng ký trong thuyết minh đề tài
	Nội dung	Tài giả đã hoàn thành gần như hầu hết các nội dung đã đăng ký
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	Dựa trên cơ sở, điều tra, thu thập mẫu chụp hình, giải phẫu nhuộm mẫu định dạng
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	trễ
	Sản phẩm khoa học (bài báo khoa học)	1 bài báo gửi đăng
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	2 Sinh viên Cao học và 2 Sinh Viên Đại học
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị) báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài là bộ sưu tập hình ảnh hình thái lá và hình thái giải phẫu

2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Cái dạng hình thái là thức vật ở vùng khe hạn được hệ thống và giải thức bằng hình thái giải pháp
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	Đây là hồ sơ tập tốt được sử dụng trong giảng dạy thức vật cơ bản ở vùng khe hạn ở ĐBSCL
3	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Góp phần phục vụ cho công tác đào tạo cơ bản về thức vật bằng các hình ảnh sinh động về hình thái và giải pháp là ở vùng khe hạn
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Về kinh tế và xã hội giúp giải quyết vấn đề môi trường
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...)	Nội dung, hình thức, cấu trúc và phương pháp trình bày đều đạt

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

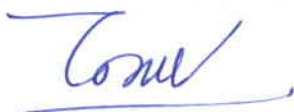
Tốt

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

Kiểm tra hồ sơ tài liệu, chỉnh sửa còn khá nhiều thiếu sót thiếu thức đồ, bổ sung dạng sách hình ảnh chữ viết tắt

Cần Thơ, ngày 02 tháng 03 năm 2013

Thành viên hội đồng


Nguyễn Văn Tuấn

NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ
KẾT QUẢ ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG
(do Cán bộ thực hiện)

1. Họ và tên (Thành viên hội đồng): Nguyễn Thị Phi Oanh
2. Cơ quan công tác và địa chỉ liên hệ: Bộ môn Sinh Khoa Khoa Học Tự Nhiên
3. Tên đề tài, mã số: Xây dựng bộ sưu tập hình thái và cấu trúc lá của thực vật thích nghi khô hạn ở đồng bằng sông Cửu Long, T2012-05
4. Chủ nhiệm đề tài: ThS. Ngô Thanh Phong
5. Nội dung đánh giá:

TT	Nội dung đánh giá	Ý kiến của thành viên Hội đồng
1	Mức độ hoàn thành so với đăng ký trong Thuyết minh đề tài về:	
	Mục tiêu	Đạt được mục tiêu đã đề ra.
	Nội dung	Phát hiện các tiêu cấu trúc lá thích nghi & cung cấp bộ sưu tập hình thái giải phẫu cho giảng dạy - chuẩn theo dõi được sự biến đổi của lá.
	Phương pháp nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	Đạt được phần lớn so với mục tiêu đề ra.
	Thời gian và tiến độ thực hiện đề tài	Chậm hơn so với thời gian đăng ký
	Sản phẩm khoa học (bài báo khoa học)	01 bài báo đang chờ phản biện
	Sản phẩm đào tạo (sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh)	Hướng dẫn 02 học viên Cao Học 02 sinh viên Đại Học
	Sản phẩm đạt được từ kết quả đề tài (mẫu, vật liệu, thiết bị máy móc, dây chuyền công nghệ, giống cây trồng, giống vật nuôi, quy trình công nghệ, phương pháp, tiêu chuẩn, quy phạm, sơ đồ, báo cáo phân tích, tài liệu dự báo, đề án, luận chứng kinh tế, chương trình máy tính, bản kiến nghị) báo cáo tổng kết không phải sản phẩm đề tài.	Bộ sưu tập hình thái giải phẫu của lá.

2	Giá trị khoa học và ứng dụng của kết quả nghiên cứu	
	Giá trị khoa học (khái niệm mới, phạm trù mới, phát hiện mới, giải pháp mới, công nghệ mới, vật liệu mới, sản phẩm mới)	Phát hiện được và hệ thống các câu' trúc ở' la' thích nghi ở' điều kiện sống khô hạn.
	Giá trị ứng dụng (khai thác và triển khai ứng dụng công nghệ mới; qui trình mới; vật liệu, chế phẩm, giống mới, ...)	Bộ sưu tập hình ảnh các' kiểu thích nghi về la' phục vụ cho giảng dạy-
3	Hiệu quả nghiên cứu	
	Về giáo dục và đào tạo (đem lại: tri thức mới trong nội dung bài giảng, nội dung mới trong chương trình đào tạo; công cụ, phương tiện mới trong giảng dạy, nâng cao năng lực nghiên cứu của những người tham gia, bổ sung trang thiết bị thí nghiệm, sách tham khảo,...)	Hệ thống kiến' thức & nâng cao năng lực nghiên cứu.
	Về kinh tế - xã hội (việc ứng dụng kết quả nghiên cứu tạo ra hiệu quả kinh tế, thay đổi công nghệ, bảo vệ môi trường, giải quyết những vấn đề xã hội,...)	Xây dựng các' tiêu chí' giúp nhận biết về thích nghi về la' ở' điều kiện khô hạn.
	Phương thức chuyển giao kết quả nghiên cứu và địa chỉ ứng dụng	Bộ' sưu tập kiến' thức cho giáo trình Đa dạng sinh học
4	Chất lượng báo cáo tổng kết (nội dung; hình thức; cấu trúc và phương pháp trình bày, ...)	Đạt

7. Ý kiến nhận xét của thành viên Hội đồng về:

- Kết quả của đề tài:

Đạt

- Những tồn tại và đề xuất hướng hoặc biện pháp giải quyết:

Cần Thơ, ngày 02 tháng 03 năm 2013
Thành viên hội đồng

Phan

Nguyễn Thị Phi Anh